

HĐTTL VN30 – ƯU TIÊN HOẠT ĐỘNG TRADING TRONG PHIÊN

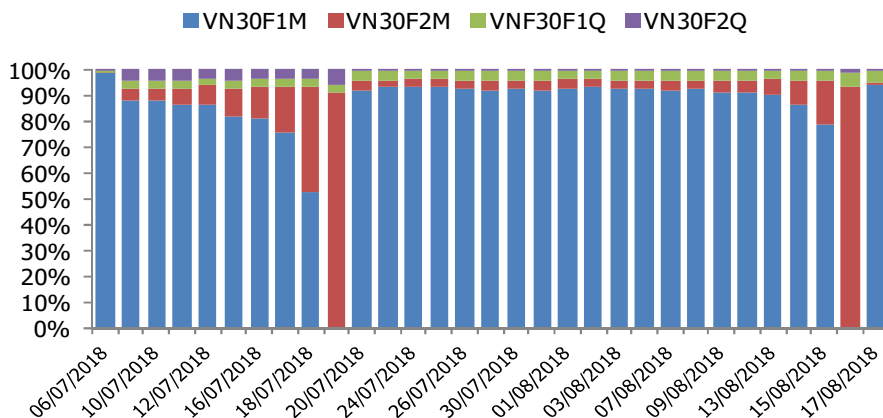
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1809	20/09/2018	34	947	7.40
VN30F1810	18/10/2018	62	948.3	10.37
VN30F1812	20/12/2018	125	944.3	24.06
VN30F1903	21/03/2019	216	947	35.53

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Bước vào phiên giao dịch cuối tuần, thị trường phản ứng tích cực trước thông tin Bộ Thương mại Trung Quốc thông báo một phái đoàn do Thứ trưởng Thương mại Wang Shouwen sẽ tới Mỹ đàm phán về thương mại vào cuối tháng 8. Ngay từ đầu phiên, sắc xanh đã bao phủ thị trường chung, trong đó, nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn bật tăng mạnh. Bên cạnh đó, sự hồi phục của giá dầu thế giới cũng đang có tác động tích cực đến nhóm dầu khí. Tuy nhiên, về cuối phiên lực bán dâng cao đã đẩy hàng loạt cổ phiếu trụ cột như MBB, PNJ, VNM, VPB, VRE, KDC...đồng loạt giảm và là nhân tố chính tạo áp lực lớn lên thị trường chung. Kết thúc phiên cuối tuần, VN-Index tăng 4,6 điểm (+0,48%) lên 968,88 điểm; HNX-Index tăng 0,11 điểm (+0,10%) lên 108,02 điểm. Thanh khoản thị trường vẫn tiếp tục sụt giảm, tổng khối lượng giao dịch trên hai sàn niêm yết đạt 184 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị chỉ gần 4.000 tỷ đồng. Điểm tích cực trong phiên cuối tuần khi khối ngoại trở lại mua ròng gần 62 tỷ trên HSX với lực mua tập trung vào các mã cổ phiếu lớn như VCB, HPG, BID, VJC.
- Thị trường cơ sở đã ghi nhận sự hồi phục trong 2 phiên cuối tuần. Các vị thế Long đã mang lại thành quả nhất định cho nhà đầu tư đặt cược và khả năng đảo chiều tại ngưỡng 930-935 điểm của VN30-Index. Như vậy, với sự vững vàng của ngưỡng hỗ trợ 930-935 điểm của VN30-Index, xu hướng hồi phục có thể được duy trì trên thị trường cơ sở trong tuần giao dịch tới. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng xu hướng tăng mạnh vẫn chưa được xác lập. Do đó, các vị thế trading trong phiên trên thị trường phái sinh nên được ưu tiên nhiều hơn trong hiện tại. Nhà đầu tư có thể tham khảo các ngưỡng hỗ trợ trong phiên đối với VN30F1M tại 944-940-936 điểm, các ngưỡng kháng cự của VN30F1M tại 949-955-958 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, áp lực bán gia tăng khiến VN30-Index điều chỉnh trong phiên cuối tuần. Stochastic RSI, MACD cho tín hiệu trái chiều hàm ý về khả năng hiện tượng rung lắc sẽ còn tiếp tục. Bollinger Bands co thắt và giá dao động trong biên độ hẹp nên giai đoạn tích lũy trong xu hướng được hình thành. Ngưỡng hỗ trợ tốt trong những phiên tới S1:946 điểm, S2:943 điểm và S3:938 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự R1:953 điểm, R2:959 điểm và R3:963 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Các vị thế Long mở ra nếu VN30 test thành công vùng hỗ trợ 943-946 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 955-960 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 943 điểm. Vị thế Short mở ra khi VN30 kiểm nghiệm không thành công vùng kháng cự mạnh 959 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 945-950 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 963 điểm.

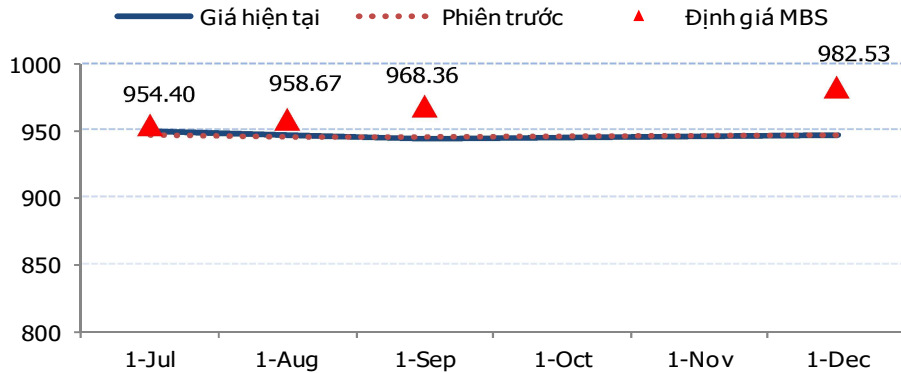
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Long tiếp tục nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 960-970 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 938 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

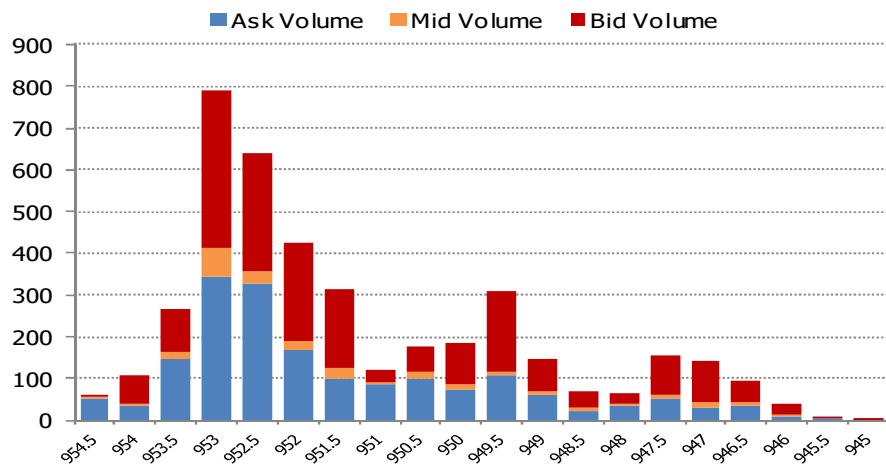
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT L CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1809	950.2	0.38	98,531	247.21	12251	25.91
VN30F1810	947	0.12	353	NA	89	NA
VN30F1812	944.3	-0.15	108	-30.32	608	0.33
VN30F1903	947	-0.05	46	-34.29	97	4.30
Tổng			99,038	-0.97	13,045	25.08

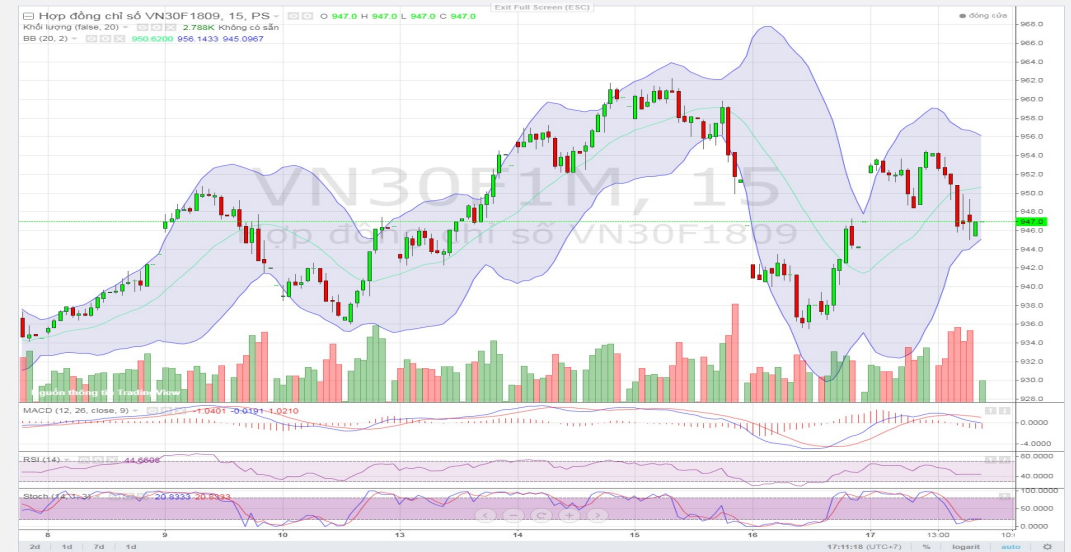
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1809



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Đà tăng từ đầu phiên sáng không thể duy trì đến cuối ngày khiến 3/4 mã hợp đồng tương lai đóng cửa phiên cuối tuần trong sắc đỏ. Hợp đồng VN30F1809 là mã hợp đồng duy nhất tăng nhưng cũng chỉ tăng nhẹ 0,12% lên 947 điểm, hiện thấp hơn cơ sở 2,23 điểm. Hợp đồng VN30F1810 trong ngày giao dịch đầu tiên giảm 0,64% so với giá tham chiếu xuống mức 948,3 điểm, basis đạt 0,93 điểm. Hai mã hợp đồng VN30F1812 và VN30F1903 giảm rất nhẹ so với phiên trước lần lượt lùi về mức 944,3 và 947 điểm. Theo đó mức basis của hai hợp đồng này đạt -4,93 và -2,23 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường phái sinh giảm gần 1% đạt 99.038 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Trong đó hợp đồng tháng 9 có KLGD đạt 98.531 hợp đồng, tăng mạnh so với con số 28.378 hợp đồng của phiên trước. Giá trị giao dịch toàn thị trường đạt 9.414,9 tỷ đồng, tăng 0,04%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1809 là 954,40 điểm (cao hơn 7,40 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho ,hợp đồng VN30F1810 là 958,67 điểm (+10,37 điểm), VN30F1812 là 968,36 điểm (+24,06 điểm) và VN30F1903 là 982,53 điểm (+35,53 điểm).

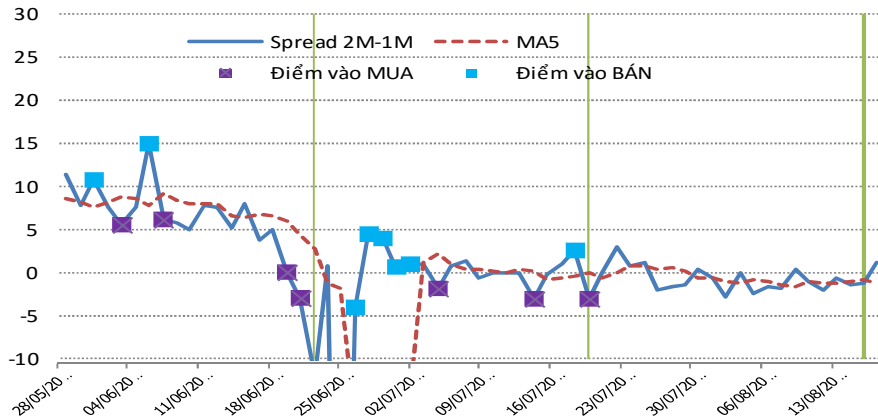
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



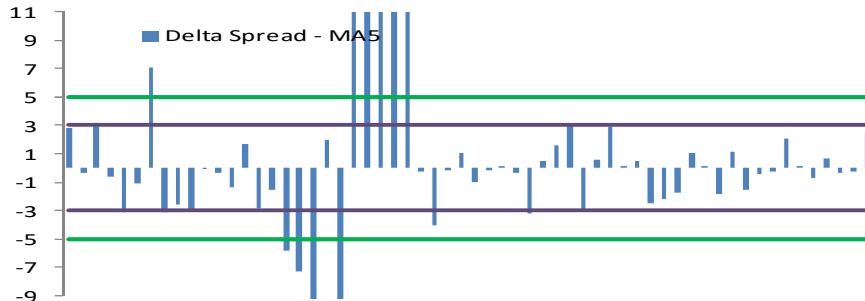
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F18010 - VN30F1809	-3.2	NA	-	-	-
VN30F1812 - VN30F1809	-5.9	-0.9	-5	-0.62	-5.28
VN30F1812 - VN30F18010	-2.7	NA	-	-	-
VN30F1903 - VN30F1809	-3.2	1.6	-4.8	1.58	-4.78
VN30F1903 - VN30F18010	0	NA	-	-	-
VN30F1903 - VN30F1812	2.7	2.5	0.2	2.2	0.5

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



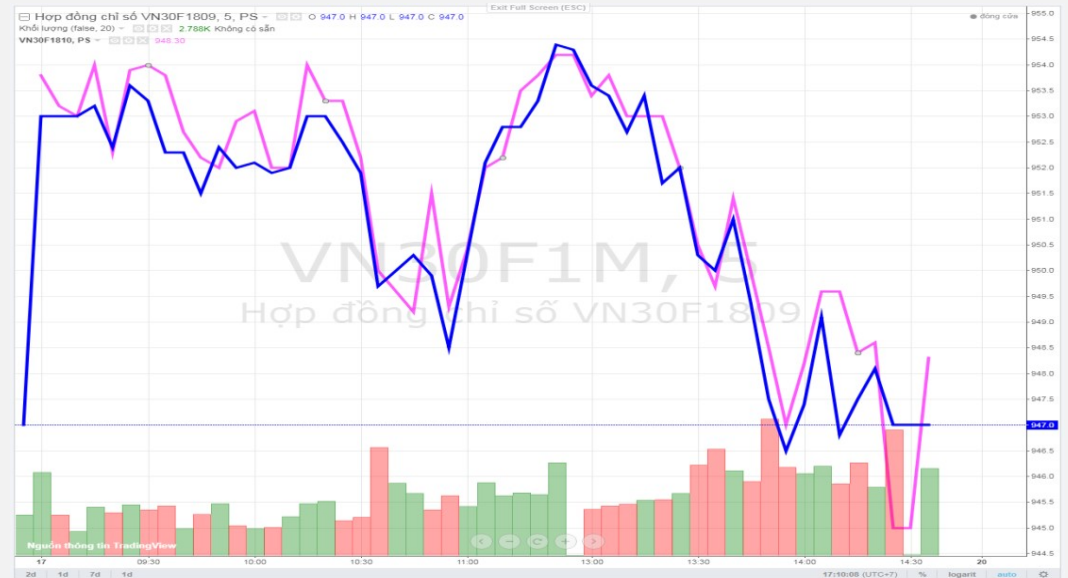
CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



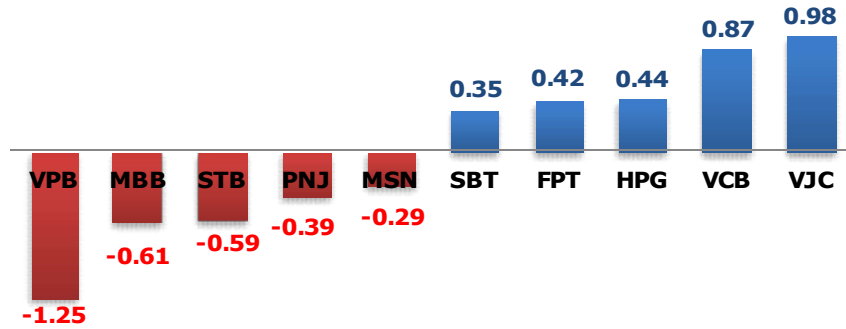
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Phiên giao dịch cuối tuần là phiên giao dịch đầu tiên của hợp đồng tương lai mới VN30F1810, đồng thời hợp đồng VN30F1809 trở thành hợp đồng VN30F1M. Những diễn biến trong phiên giao dịch cho thấy hợp đồng kỳ hạn tháng 10 vẫn có những diễn biến đồng pha và bám sát với các HĐTL còn lại nên khả năng sẽ có những sự thay đổi cấu trúc trong đường cong giá các HĐTL là tương đối thấp. Nhà đầu tư có thể sẽ tiếp tục chứng kiến spread các hợp đồng đi ngang, tương tự như đường trung bình động spread của các hợp đồng này.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

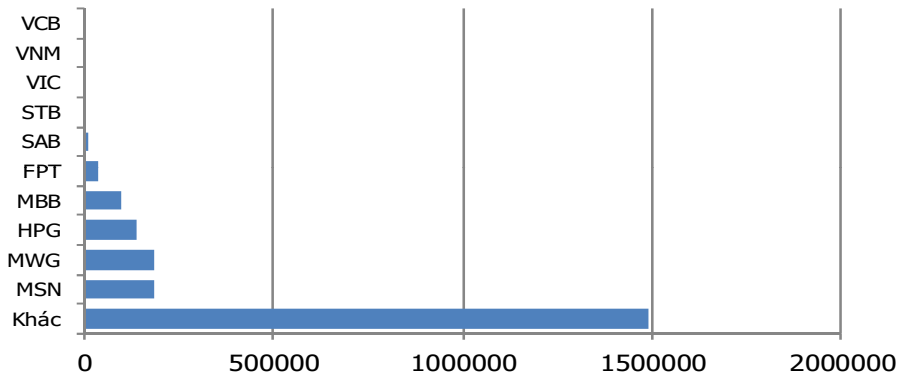
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



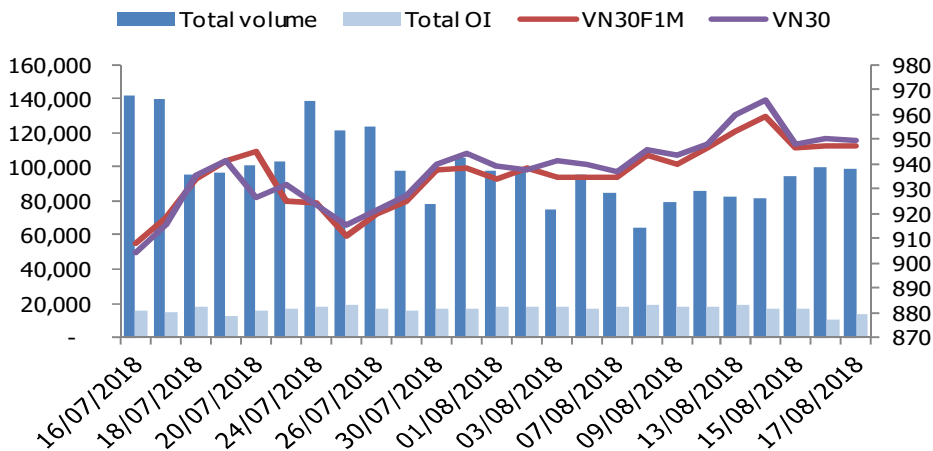
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



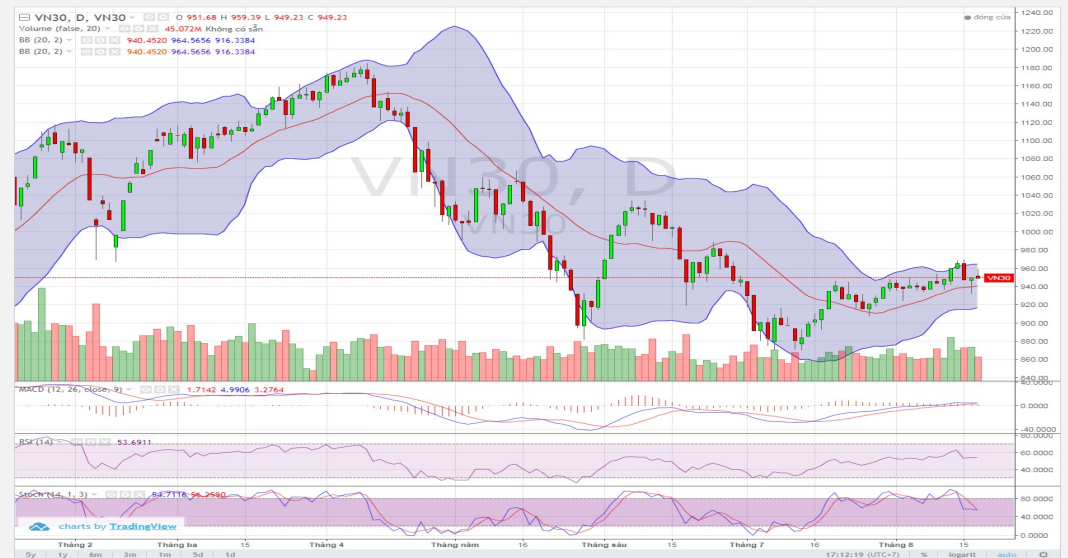
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Bước vào phiên giao dịch cuối tuần, thị trường phản ứng tích cực trước thông tin Bộ Thương mại Trung Quốc thông báo một phái đoàn do Thứ trưởng Thương mại Wang Shouwen sẽ tới Mỹ đàm phán về thương mại vào cuối tháng 8. Ngay từ đầu phiên, sắc xanh đã bao phủ thị trường chung, trong đó, nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn bật tăng mạnh. Bên cạnh đó, sự hồi phục của giá dầu thế giới cũng đang có tác động tích cực đến nhóm dầu khí. Tuy nhiên, bước sang phiên chiều lực bán dâng cao đã đẩy nhiều cổ phiếu trụ cột như MBB, PNJ, VNM, VPB, VRE, KDC...đồng loạt giảm và là nguyên nhân chính tạo áp lực lớn lên thị trường chung.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 0,95 điểm (-0,10%) xuống 949,23 điểm. Số mã giảm giá chiếm ưu thế với 20 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 45,07 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.608 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng 61,76 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ mua ròng các mã như VCB (+49,28 tỷ), SBT (+35,11 tỷ), HPG (+28 tỷ), BID (+24,6 tỷ), VJC (+14,40 tỷ),...Ở chiều ngược lại, họ bán ròng các mã như VHM (-41 tỷ), SSI (-37 tỷ), NVL (-13 tỷ), HDB (-8 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	968.88	0.48	17.44	- 1.56
Dow Jones	25,669.32	0.43	18.15	3.40
S&P 500	2,850.13	0.33	20.61	6.25
Nikkei 225	22,270.38	0.35	16.06	- 2.17
Shanghai	2,668.97	- 1.34	12.89	- 19.30
DAX	12,186.78	- 0.41	14.21	- 5.61
Vàng	1,191.80	0.66	-	- 9.66
Dầu WTI	65.92	0.70	-	8.76

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 20/08/2018			
[EU] Tăng trưởng PPI Đức T.7			
Thứ Ba - 21/08/2018			
[UK] Vay ròng khu vực công T.7			
Thứ Tư - 22/08/2018			
[US] Họp FOMC			
[US] Dự trữ dầu thô tuần			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phiên giao dịch cuối tuần qua chứng kiến đà tăng điểm của cổ phiếu Mỹ khi những tranh chấp thương mại của Mỹ với Trung Quốc được xoa dịu sau thông tin rằng Tổng thống Mỹ Donald Trump và Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình sẽ gặp mặt trong tháng 11 tới. Tất cả các chỉ số cổ phiếu chính của Mỹ đều đóng cửa trong sắc xanh với Chỉ số S&P500 tìm lại toàn bộ số điểm đã đánh mất trước đó và ghi nhận tuần tăng điểm thứ 6 trong 7 tuần qua. Đồng đô la Mỹ giảm giá trong khi lợi suất trái phiếu kho bạc nước này thay đổi không đáng kể.
- Tại châu Âu, chứng khoán trong khu vực tăng giá bất chấp đà giảm của dòng cổ phiếu ngân hàng và công nghệ. Hầu hết các thị trường châu Á đều tăng với chỉ số MSCI khu vực châu Á Thái Bình Dương tăng 0,7%. Tương tự, MSCI các thị trường mới nổi cũng hồi phục trở lại với mức tăng 0,4% trong phiên giao dịch cuối tuần.
- Trên thị trường hàng hóa, giá khí tự nhiên và kim loại đồng đều bật tăng trong khi kẽm vừa trải qua tuần giao dịch tồi tệ nhất kể từ năm 2011. Hiện tại, dầu thô WTI đang được giao dịch ở mức 65,84 USD/thùng. Trong khi đó vàng tăng nhẹ lên mức 1.189,9 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VPB giảm 1,9% xuống 26.000 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái điều chỉnh của chỉ số VN30 trong phiên cuối tuần. Về mặt kỹ thuật, Stochastic RSI và MACD cho tín hiệu trái chiều hàm ý về khả năng hiện tượng rung lắc sẽ còn tiếp tục, Bollinger Bands co thắt và giá dao động trong biên độ hẹp nên giai đoạn tích lũy trong xu hướng được hình thành. Ngưỡng hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn là vùng 24.500-25.000 đồng/cp, kháng cự vùng 27.500-28.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.39	52,800	-1.31	2.10%	9.90	-0.05	9.58	1.70
CII	Construction & Materials	0.88	26,200	-0.38	1.15%	5.44	-0.03	21.69	1.31
CTD	Construction & Materials	1.20	153,500	0.00	2.26%	11.34	0.00	7.54	1.58
CTG	Banks	1.76	26,000	-0.57	3.27%	229.30	-0.10	12.36	1.47
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.83	99,500	-2.45	3.32%	10.19	-0.20	22.90	4.67
DPM	Chemicals	0.51	17,900	-1.10	1.97%	5.96	-0.05	12.55	0.87
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.88	43,500	1.16	1.16%	40.16	0.42	8.76	2.22
GAS	Oil & Gas Producers	1.67	96,200	1.80	1.78%	23.65	0.28	18.68	4.19
GMD	Industrial Transportation	0.73	25,400	-1.17	1.98%	7.40	-0.08	4.38	1.28
HPG	General Industrials	8.73	37,700	0.53	2.00%	141.64	0.44	9.48	2.33
HSG	Industrial Metals & Mining	0.48	10,500	-1.87	3.81%	17.32	-0.09	5.64	0.77
KDC	Food Producers	0.75	33,300	-2.06	1.95%	0.49	-0.15	22.20	1.08
MBB	Banks	5.05	23,400	-1.27	2.35%	115.92	-0.61	12.10	1.72
MSN	Financial Services	6.86	89,600	-0.44	2.01%	32.16	-0.29	16.69	5.55
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.50	118,100	-0.67	2.03%	77.21	-0.29	15.01	5.25
NVL	Real Estate Investment & Services	3.78	65,500	0.46	0.92%	27.42	0.16	25.85	4.26
PLX	Oil & Gas Producers	1.35	64,200	-0.62	1.88%	34.22	-0.08	21.98	3.49
PNJ	General Retailers	2.04	99,000	-1.98	3.43%	37.54	-0.39	20.32	5.02
REE	Industrial Engineering	1.06	34,300	-1.72	2.92%	11.89	-0.18	6.45	1.25
ROS	Construction & Materials	1.08	41,850	-0.36	4.66%	55.25	-0.04	30.32	4.17
SAB	Beverages	3.72	213,000	0.47	1.43%	9.72	0.17	30.07	8.70
SBT	Food Producers	0.91	18,350	4.26	2.80%	89.96	0.35	17.48	1.42
SSI	Financial Services	1.62	29,700	-0.34	2.36%	91.57	-0.05	11.41	1.66
STB	Banks	3.49	11,200	-1.75	3.57%	34.39	-0.59	14.77	0.85
VCB	Banks	4.05	62,000	2.31	3.45%	168.15	0.87	19.74	3.81
VIC	Real Estate Investment & Services	9.29	102,300	0.20	1.18%	46.12	0.17	67.75	9.22
VJC	Travel & Leisure	7.43	151,000	1.41	1.54%	78.25	0.98	15.96	7.72
VNM	Food Producers	8.92	158,500	-0.06	0.63%	64.87	-0.05	26.08	8.83
VPB	Banks	6.87	26,000	-1.89	3.08%	105.68	-1.25	9.76	2.25
VRE	General Retailers	6.19	39,850	-0.38	1.63%	25.27	-0.22	50.38	2.91

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
		GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
		GD thỏa thuận - 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn